

Bản án số: 187/2022/HSST
Ngày: 16-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc.
2. Bà Nguyễn Phước Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Đức là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thái Đ (tên gọi khác: K), sinh ngày 16 tháng 01 năm 1983, tại tỉnh Long An. Nơi cư trú: Ấp 3, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1940 và bà Lưu Thị T, sinh năm: 1957; có vợ tên Nguyễn Thị Cẩm E, sinh năm 1986 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2004.

Tiền án: Ngày 20/4/2010, bị Tòa án nhân dân Quận T xử phạt 04 năm tù về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2013. Chưa chấp hành xong án phí và nộp phạt.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2022 đến nay. Hiện có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

1. Chị Phạm Thị Hoa H, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt)..

Nơi thường trú: Ấp P, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Tạm trú: Phòng số 6, nhà trọ B, khu phố S, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

2. Chị Đinh Thị Minh N, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Nơi thường trú: Số 231/34 đường Hà Huy Giáp, phường Thanh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Dịch vụ cầm đồ B do ông Trần Quang H là đại diện (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 42 đường T, Phường H, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Dịch vụ cầm đồ U có bà Trần Thị H, sinh năm 1990 làm đại diện (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 492 Phạm Thế Hiển, Phường 4, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 513 Tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Anh Võ Chí T, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 290C/50/42 đường D, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thái Đ là đối tượng thường xuyên sử dụng mạng xã hội facebook mục “Hẹn hò” và Zalo để làm quen và kết bạn những cô gái, phụ nữ bị thiếu thốn về tình cảm, ly hôn chồng để nhắn tin làm quen và thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo Đ cung cấp thông tin giả, tên giả là “Khánh” để nói chuyện. Sau khi kết bạn làm quen, Bị cáo Đ giả vờ hẹn gặp nhau nhằm mục đích xem những người phụ nữ này có tài sản gì để lên kế hoạch và chuẩn bị công cụ, phương tiện thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nạn nhân. Từ tháng 02/2022 đến tháng 3/2022, Bị cáo Đ đã thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 01/2022, thông qua mạng xã hội facebook mục “Hẹn hò”, Bị cáo Đ làm quen với chị Phạm Thị Hoa H và được chị H đồng ý. Bị cáo Đ chủ động xin số điện thoại của chị H để kết bạn nhắn tin trò chuyện với chị H. Trong thời gian quen biết, Bị cáo Đ phát hiện chị H có tài sản là bộ vòng vàng xi men 21 chiếc bằng vàng 18K và 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 70E1-508.80 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt các tài sản này của chị H. Ngày 14/02/2022, Bị cáo Đ đến tiệm bạc T(địa chỉ: 110 Nguyễn Thị T, phường B,

quận B) do chị Võ Thị Huỳnh H làm chủ để mua 02 bộ vòng Ximen bằng bạc 14 chiếc rồi yêu cầu tiệm bạc xi vàng với số tiền tổng cộng là 2.300.000 đồng. Đến ngày 15/02/2022, Bị cáo Đ nhắn tin qua zalo hứa hẹn gặp chị H để đổi cho chị H 01 bộ vòng xi men khác to và giá trị hơn bộ vòng mà chị H đang đeo, làm chị H tưởng thật nên đã đồng ý. Đến hẹn, Bị cáo Đ thuê xe công nghệ Grab bike đến điểm hẹn tại trước ngân hàng Sacombank (địa chỉ: 05-05B tỉnh lộ T, thị trấn C, huyện C) chờ chị H. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, chị H đến điểm hẹn gặp Bị cáo Đ. Tại đây, chị H đưa chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 70E1-508.80 cho Bị cáo Đ điều khiển chở chị H đi ăn tại một quán ăn ở khu vực chợ Việt Kiều, xã Tân Thông Hội, huyện C. Tại quán ăn, Bị cáo Đ kêu chị H tháo bộ vòng ximen 21 chiếc vàng 18k đang đeo ra đưa cho Bị cáo Đ để Bị cáo Đ tặng cho chị H bộ vòng Ximen khác lớn hơn, giá trị hơn thì chị H đồng ý và tháo bộ vòng ximen 21 chiếc vàng 18k. Bị cáo Đ lấy bộ vòng ximen 14 chiếc bằng bạc xi vàng chuẩn bị từ trước đeo cho chị H rồi bộ vòng ximen 21 chiếc bằng vàng 18K của chị H bỏ vào trong cái hộp màu đỏ và cho vào túi nilon màu xanh cùng các giấy tờ cá nhân. Sau đó, Bị cáo Đ điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 70E1-508.80 đưa chị H vào Spa L (địa chỉ: 206 tỉnh lộ T, khu phố 2 thị trấn C, huyện C) để nối mi làm đẹp. Bị cáo Đ gửi xe, lấy thẻ xe, chìa khóa cất giữ và vào phòng khách đợi chị H trước sảnh chờ của Spa. Khi chị H vào phòng Spa khoảng 05 phút thì Đức cầm túi nylon màu xanh đựng bộ vòng ximen 21 chiếc bằng vàng 18k ra bãi giữ xe, đưa thẻ xe cho bảo vệ giữ xe là ông Đặng Văn C rồi chiếm đoạt luôn xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 70E1-508.80. Khoảng 15 phút sau, chị H ra phòng khách tìm Bị cáo Đ thì không thấy và được bảo vệ cho biết Bị cáo Đ đã lấy xe đi. Chị H liên hệ qua zalo, gửi tin nhắn cho Bị cáo Đ thì bị tắt nguồn và bị chặn tin nhắn. Sau đó, Huệ đến Công an thị trấn C trình báo sự việc.

Sau khi chiếm đoạt xong tài sản của chị H, Bị cáo Đ mang bộ vòng ximen 21 chiếc vàng 18K bán tại tiệm vàng K (địa chỉ: 13A B, phường B, Quận B) do chị Nguyễn Thị Thanh T làm chủ, được số tiền 28.000.000 đồng, Bị cáo Đ tiêu xài cá nhân đã hết. Sau đó, Bị cáo Đ mang xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 70E1-508.80 đến yêu cầu anh Võ Chí T đi cầm tại tiệm cầm đồ B do Đặng Việt L làm quản lý dịch vụ cầm đồ, được số tiền 18.000.000 đồng. Bị cáo Đ cho Tâm 500.000 đồng còn lại số tiền 17.500.000 đồng Bị cáo Đ tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ 2: Khoảng tháng 01/2022, Bị cáo Đ làm quen qua mạng xã hội với chị Đinh Thị Minh N và lấy tên giả là Khánh. Ngày 06/3/2022, Bị cáo Đ hẹn chị N đi chơi thì chị N đồng ý. Chị N điều khiển xe gắn máy hiệu Honda SH Mode biển số 59G2-676.54 đến giao lộ Thống Nhất và đường Phan Văn T để đón Bị cáo Đ. Sau khi gặp nhau, chị N đã giao xe cho Bị cáo Đ điều khiển chở chị N. Lúc này, Bị cáo Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của chị N nên chở chị N đi lòng vòng. Khi đến quán cà phê giải khát N, địa chỉ: 936/3 tổ 12, khu phố 9, phường M, Quận T thì Bị cáo Đ ghé vào uống nước. Lợi dụng sơ hở của chị N, Bị cáo Đ đã lén lút lấy bóp của chị N để lấy giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy biển số 59G2-676.54 mang tên Đinh Khắc S (ba của chị N) cất giấu. Sau

đó, Bị cáo Đ tiếp tục chở chị N đi chơi. Khi đến trước hiệu thuốc T (địa chỉ: 29G2 đường DN5, khu phố B, phường T, Quận M thì Bị cáo Đ giả vờ nhờ chị N vào hiệu thuốc mua thuốc cho Bị cáo Đ. Khi chị N vào hiệu thuốc mua thuốc thì Bị cáo Đ chiếm đoạt xe tẩu thoát. Chị N gọi điện thoại cho Bị cáo Đ thì Bị cáo Đ trả lời đi mua thuốc lá, sau đó ngắt liên lạc.

Sau khi chiếm đoạt xong tài sản của chị N, Bị cáo Đ đến yêu cầu anh Võ Chí T đem xe đến dịch vụ cầm đồ U (địa chỉ: 492 P, Phường B, Quận T) do chị Trần Thị H đứng tên được số tiền 35.000.000 đồng. Bị cáo Đ cho Tâm 1.000.000 đồng, số tiền 34.000.000 đồng còn lại Bị cáo Đ tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá số: 36/KL-HĐĐGTS ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện C kết luận: 01 bộ vòng Ximen 21 chiếc vàng 18K, trọng lượng 9,2 chỉ trị giá 37.367.640 đồng; 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 70E1-508.80 có giá trị 25.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 62.367.640 đồng. (BL 36-39)

Kết luận định giá số: 55/KL-HĐĐGTS ngày 29/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận M kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Honda SH Mode biển số 59G2-676.54 có giá trị 57.500.000đồng. (BL 361-365)

Tổng tài sản bị thiệt hại trong 02 vụ trên là 119.867.640đồng.

Căn cứ kết quả thử nghiệm số: 16032022/02-PNJL-TNV ngày 21/3/2022 của công ty TNHH MTV PNJ đối với 01 bộ vòng simen 14 chiếc bằng kim loại màu vàng có hàm lượng vàng 0,0%.

Căn cứ kết quả thử nghiệm số: 22032022/04-PNJL-TNV ngày 25/3/2022 của công ty TNHH MTV PNJ đối với 07 chiếc vòng tay bằng kim loại màu vàng; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có hàm lượng vàng 0,0%.

- Bản cáo trạng số: 145/CT-VKS-CC ngày 15 tháng 8 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c Khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thái Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo Nguyễn Thái Đ đồng ý bồi thường cho chị Phạm Thị Hoa H số tiền 62.367.640 đồng, ngay khi bản án có hiệu lực pháp lực (tương đương giá trị tài sản 21 chiếc vòng ximen vàng 18k, trọng lượng 9,2 chỉ và 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 70E1-508.80) và Bị cáo đồng ý bồi thường cho bà Trần Thị H số tiền 35.000.000đồng đã cầm chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu đỏ - đen biển số 59G2-676.54. Đối với số tiền 1.500.000đồng bị cáo cho Võ Chí T bị cáo không yêu cầu nhận lại, đối với đồng hồ và dây chuyền, nhẫn không liên quan việc phạm tội bị cáo xin nhận lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g,h Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái Đ từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thái Đ phải bồi thường cho chị H số tiền 62.367.640đồng, bồi thường cho chị Trần Thị H số tiền 35.000.000đồng.

Vật chứng thu giữ: (BL 131-132):

- Thu của bị cáo Nguyễn Thái Đ 01 hộp đựng trang sức màu đỏ có chữ “VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ” bên trong có 07 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ 01 tờ giấy hợp đồng mua bán của tiệm bạc Tdde ngày 08/3/2022 và 01 biên nhận dịch vụ cầm đồ số 8424 đề ngày 05/3/2022 của tiệm vàng Kim Phát Chương được (lưu vào hồ sơ vụ án)

- Tạm giữ của Phạm Thị Hoa H: 01 USB chứa 03 đoạn videos sao chép từ cameara Spa Lam Thanh có hình ảnh của Nguyễn Thái Đ thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại đây được(lưu vào hồ sơ vụ án)

+ 14 chiếc vòng Ximen bằng kim loại màu vàng (qua giám định là vàng giả) không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng được nhập kho vật chứng thuộc Đội cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Nhà tạm giữ Công an huyện C).

- Thu của Trần Thị H: 01 hợp đồng cầm đồ và thế chấp tài sản 007814 đề ngày 06/3/2022 của dịch vụ cầm đồ U được (lưu vào hồ sơ vụ án).

Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu đỏ - đen biển số 59G2-676.54; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 116346 mang tên Đinh Khắc S (đã trả lại cho chủ sở hữu Đinh Khắc S).

- Thu của Võ Chí T: số tiền 500.000 đồng (Số tiền được nhập vào tài khoản của Công an huyện C tại Kho bạc C) nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Vespa màu xanh-vàng biển số 84B1-973.21; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 84006007 mang tên Kiên Thị Sô Ri Gia; 01 hợp đồng cầm đồ và thế chấp tài sản số 007768 đề ngày 23/02/2022 của dịch vụ cầm đồ U (Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện C đã bàn giao vật chứng cho trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố B, tỉnh Bến Tre) nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu Bạc đen biển số 63C1-008.87; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 082003 mang tên Nguyễn Văn T (Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã bàn giao vật chứng cho trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang) nên không xem xét giải quyết.

* Bị cáo Nguyễn Thái Đ tự bào chữa: Không.

* Lời nói sau cùng của Bị cáo: Bị cáo đã biết sai, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thái Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo Nguyễn Thái Đ đã sử dụng mạng xã hội Facebook để kết nối, làm quen với chị Phạm Thị Hoa H và chị Đinh Thị Minh N, sau khi chiếm được niềm tin của chị H và chị N bị cáo đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể: Ngày 15/02/2022, tại số 206 Tỉnh lộ 8, khu phố 2, thị trấn C, huyện C bị cáo đã chiếm đoạt của chị H 21 chiếc vòng ximen vàng 18K, trọng lượng 9,2 chỉ và 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 70E1 – 508.80, tổng giá trị tài sản là 62.367.640 đồng; Ngày 06/3/2022, tại số 29G2 đường DN5, khu phố B, phường T, Quận M, bị cáo lừa đảo chiếm đoạt của chị Đinh Thị Minh N 01 xe máy hiệu Honda SH Mode màu đỏ - đen biển số 59G2 – 67654 có giá trị là: 57.500.000đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của hai bị hại là 119.867.640đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 145/CT-VSK.CC ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo không chịu lao động mà dùng thủ đoạn gian dối, lợi dụng lòng tin của người khác để lừa đảo chiếm đoạt tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội hai lần; Ngày 20/4/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận T xử phạt 04 năm tù về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2013 nhưng bị cáo chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án (án phí và nộp phạt) nên lần phạm tội này bị cáo bị xác định là tái phạm. Đây là hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thái Đ đồng ý bồi thường cho chị Phạm Thị Hoa H số tiền 62.367.640 đồng (tương đương giá trị tài sản 21 chiếc vòng ximên vàng 18k, trọng lượng 9,2 chỉ và 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 70E1-508.80); Bồi thường cho chị Trần Thị H số tiền 35.000.000 đồng đã cầm chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu đỏ - đen biển số 59G2-676.54. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) hộp đựng trang sức màu đỏ bằng nhựa có ghi chữ “VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ”; 01 (một) gói niêm phong của PNJ bên trong có 01 (một) bộ vòng Simen 14 (mười bốn) chiếc bằng kim loại màu vàng có hàm lượng vàng 0,0% (Không phải không phần trăm); 01 (Một) gói niêm phong của PNJ bên trong có 07 (Bảy) chiếc vòng tay bằng kim loại màu vàng là công cụ phương

tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, IMEI1: 357931/09/177150/6; IMEI2: 357932/09/17715014 của bị cáo dùng để liên lạc lừa đảo người khác, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng bên trên mặt đồng hồ có chữ “ROLEX oyster perpetual DATEJUST”; 01 (Một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng và 01 (Một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có hàm lượng vàng 0,0% (Không phải không phần trăm) là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng là của Võ Chí T tự nguyện nộp lại nên sung quỹ Nhà nước.

Đối với số 1.000.000đồng mà Bị cáo Đ cho Tâm khi cầm xe dùm cho Bị cáo Đ, xét thấy đây là tiền Bị cáo Đ phạm tội mà có nên cần truy thu buộc Võ Chí T nộp lại ngân sách nhà nước.

[9] Xét Bị cáo phải chịu khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào Điểm c khoản 2 Điều 174; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 30 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Điều 357, Điều 468, 584, Điều 585, Điều 586 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP-TANDTC ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Thái Đ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chị Phạm Thị Hoa H số tiền 62.367.640đ (sáu mươi hai triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm bốn mươi đồng) và bồi thường cho chị Trần Thị H số tiền 35.000.000đ (ba mươi năm triệu) đồng. Thi hành một lần ngay khi bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) hộp đựng trang sức màu đỏ bằng nhựa có ghi chữ “VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ”; 01 (một) gói niêm phong của PNJ bên trong có 01 (một) bộ vòng Simen 14 (mười bốn) chiếc bằng kim loại màu vàng có hàm lượng vàng 0,0% (Không phẩy không phần trăm); 01 (Một) gói niêm phong của PNJ bên trong có 07 (Bảy) chiếc vòng tay bằng kim loại màu vàng là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, IMEI1: 357931/09/177150/6; IMEI2: 357932/09/177150/14 của bị cáo dùng để liên lạc lừa đảo người khác, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng bên trên mặt đồng hồ có chữ “ROLEX oyster perpetual DATEJUST”; 01 (Một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng và 01 (Một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có hàm lượng vàng 0,0% (Không phẩy không phần trăm) là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng là của Võ Chí T tự nguyện nộp lại nên sung quỹ Nhà nước.

Truy thu nộp lại ngân hàng nhà nước số tiền 1.000.000đồng của Võ Chí T do thu lợi bất chính.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 54 ngày 13/4/2022 và phiếu nhập kho số 61 cùng ngày 09/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C)

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Thái Đ phải chịu 4.868.382đ (bốn triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm tám mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Nhà tạm giữ CA huyện Củ Chi
- Chi Cục THADS h.Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người có QLVNQLQ;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng Ngọc